

PHIẾU BÀI TẬP CHUYÊN ĐỀ 3: TỪ LOẠI TIẾNG VIỆT
BÀI 3: ÔN TẬP VỀ TỪ LOẠI
GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

Bài 1: Từ loại là gì? Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:

- a. Là sự phân chia từ thành các loại nhỏ.
- b. Là các loại từ trong tiếng Việt.
- c. Là các loại từ có chung đặc điểm ngữ pháp và ý nghĩa khái quát (như danh từ, động từ, tính từ...)

Bài 2: Tìm danh từ, động từ, tính từ trong các câu sau:

Nắng rạng trên nông trường. Màu xanh mon mơn của lúa óng lên cạnh màu xanh đậm như mực của những đám cỏ cao. Đó đây, những mái ngói của nhà hội trường, nhà ăn, nhà máy nghiền cỏ, ... nở nụ cười tươi đỏ.

Theo Bùi Hiền

Bài 3: Đọc truyện cười dân gian sau đây và thực hiện yêu cầu nêu ở dưới:

Nhưng nó lại phải bằng hai mày

Làng kia có một tên lí trưởng nổi tiếng xử kiện “giỏi”. Hôm nọ Cải với Ngô đánh nhau, rồi mang nhau đi kiện. Sợ kém thế, Cải lót trước cho lí trưởng năm đồng. Nhưng Ngô lại lót cho lí trưởng những mười đồng. Khi xử kiện, lí trưởng nói:

- Thằng Cải đánh thằng Ngô đau hơn, phạt một chục roi! Cải vội xòe năm ngón tay, ngẩng mặt lên nhìn lí trưởng, khẽ bậm:

- Xin xét lại, lẽ phải về con mà !

Lí trưởng xòe mười ngón tay ra và nói:

- Tao biết mày phải... nhưng nó lại phải... bằng hai mày !

Tìm trong bài văn trên:

- a) Danh từ riêng và 5 danh từ chung.
- b) Các đại từ xưng hô.
- c) Câu *Ai làm gì?* có danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ.

Bài 4: Xếp các từ trong đoạn trích vào bảng phân loại ở dưới:

Xuân đi học qua cánh đồng làng. Trời mây xám xịt, mưa ngâu rả rích. Đó đây có bóng người đi thăm ruộng hoặc be bờ. Xuân rón rén bước trên con đường lầy lội.

Danh từ	Động từ	Tính từ	Quan hệ từ
VD: Xuân	VD: đi học	VD: xám xịt	VD: hoặc
...

Bài 5: đọc các câu sau:

Ở làng người Thái và làng người Xá, đến mùa đi làm nương thì trên sàn, dưới đất mọi nhà đều vắng tanh... Trên nương, mỗi người một việc. Người lớn thì đánh trâu ra cày. Các cụ già nhặt cỏ, đốt lá... Mấy chú bé đi tìm chỗ ven suối để bắc bếp thổi cơm... Lũ chó nhung nhăng chạy sủa om cả rừng.

Theo Tô Hoài

Phân chia các danh từ được in nghiêng trong đoạn trích trên thành các loại: *danh từ riêng, danh từ chung chỉ người, chỉ con vật, chỉ cây cối, chỉ vật, chỉ thời gian, chỉ đơn vị, danh từ trừu tượng.*

Bài 6: Đặt câu:

- a) – Một câu có từ *của* là danh từ
 - Một câu có từ *của* là quan hệ từ
- b) – Một câu có từ *hay* là tính từ
 - Một câu có từ *hay* là quan hệ từ